

GIÁ BÁN	
DÒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 1500	4500
Bán tháng 2,50	3,50
Bán tuần 1,50	2,50

Mua bán phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRAN
DINH-PIEN - 45 đường quảng cáo
việc riêng xin thương nghị trước.

TIENG-DÂN

Chủ-nhiệm kiêm Chủ bút
Huỳnh-Thức-Không

LA VOIX DU PEUPLE

BẢO-QUÂN
Đường Đông-Bà, Huế

Quản-ly

TRẦN-DINH-PIEN

Mỗi tuần xuất bản hai kỳ thứ tư và thứ bảy

Giấy phép số 52
Giấy phép TIẾNG-DÂN - Huế
Hộp thư số 31.

Xa-xỉ làm suy-bại
kẻ giàu và làm kẻ
nghèo khốc hại đến
bội phần.

(Hiderot)

CẦU CHUYỆN NĂM HẾT TẾT ĐÈN

(Tiếp theo)

Trên kia kỳ giả đã thứ trước
kể sự hư phí về khoản thứ
nhất là 60 triệu. Bây giờ xin
tôi qua khoản thứ hai, về các
món ăn uống.

Đó đây, ai chả trông thấy các
hiệu Hoa-thương nhan nhản
những các thứ thực phẩm, quả
phẩm của Tàu, có thứ của ta,
mà mang lốt Tàu, còn người
minh ra vào buôn si cắt lè
như bướm liệng vườn hoa.
Trông thấy cái quang cảnh buồn
bàn « phát tài » của người ta,
mà thêm đến chảy nước dãi!

Trừ những người cùng vô
sở xuất thì không kể, nhưng
thế nào cũng phải có được
một gói chè tàu, « để cùng ông
bà bà bữa », còn thì từ nhà
« đủ ăn » cho đến nhà « dư
dật », cũng mua các thứ đó,
mới là « sang trọng ». Thế thì
người giàu, tốn phòng chừng
5500, nhà thường thường bậc
trung, cũng tốn mất 2500.

Tính theo số quân bình
mỗi nhà phí hết 3550. Dân số
ta, trừ nhà nghèo ra, thì hai
hạng kia tính phòng cũng có
được 10 triệu, thành ra tốn
35 triệu đồng. Ấy mới kể qua
các món ăn. Xin kể cả thứ
uống, để cho biết-tốn hết bao
nhiều cho hay. Trừ các thứ
rượu mùi, cũng các thứ qui
giả khác, còn thì người đã
thành niên rồi thì trong dịp
« ăn chơi » này, ai cũng « đánh
chén » cả, nhất là những hạng
bạ lưu chốn phố hoa, cũng
dần cư ở thôn lạc, dần dần
cũng trông thấy ngồn ngồn
những cái « hũ chim ». Thứ
rượu người mình thường dùng
là rượu cất, tục gọi là « rượu
Annam ». Kể cả rượu uống và
rượu cúng, người không cúng
cũng uống mỗi người phí đến
0520 là ít, mà tính số quân
bình, thì trong 20 triệu người
số người uống rượu đến 15
triệu, tốn mất 3 triệu bạc.

Thứ đến đồ trang-sức, là
hạng dễ. Ngày thường, người
mình ăn mặc đã xa xỉ, thành thị
đã đánh, mà thôn quê cũng thấy
tiêm nhiễm cái tệ tập ấy rồi.
Ngay thay! Huống chi ba bữa
« ăn mặc », thì ai có tiền, mà lại
chịu mang một cái áo lương,
hay cái áo xuyên ta? Những
nhà nghèo-nghèo, — nghĩa là
không đến « mình một xắc
pháo », nhà nào cũng
chạy lông, chạy tốt, sắm một
cái áo vải lang (có nơi gọi là
vải sơn-dâm; vì sao, không
hiếu), năm này lại thấy thứ vải
cò dệt hoa, các anh các chị
thích lắm, áo dài áo ngắn, phải
may bằng vải lụa (quý),

tràng Tòng cộng tốn chừng
5500 là ít. Ấy là nhà nghèo,
đến những nhà trung-phu, đại-
phu, thì muốn đẹp đến đâu
cũng có mà càng nhiều tiền
lại càng muốn đẹp hơn người,
đều ấy không lạ. Ta thử tính
cho hai hạng giàu này, mỗi
người đến 10500. Lấy số quân
bình mà tính cho cả ba hạng
thì mỗi người tốn hết 7550.
Nếu chịu nhân tâm, mà tính
số người nghèo « xơ xác » là 5
triệu, còn ba hạng kia 15 triệu.
Thành ra tổng hao ta, tổng
lúc « tết-nhất » này, về đồ mặc
tốn mất 112 triệu rưỡi.

Tổng cộng ba khoản chi phí
trên này, thì thấy trong ba
ngày « xuân nhất », quốc dân
ta hao mất 210 triệu đồng.
Nhưng nào phải ba ngày
xuân mà thôi đâu; là chơi
xuân thì chơi cho hết xuân
mới nghe! Nếu bài này là bài
thống kê, thì tính từ năm chi
cuối, còn biết bao nhiêu hư
phí nữa.

Người ta thường nói dân ta
nghèo, nhưng xem cứ mỗi một
tệ tết tiêu những hơn mấy
trăm triệu bạc, thì có thể cho
lời họ đồn là không đúng
chàng? Song đúng hay không,
chả quan hệ gì. Chỉ biết rằng
trong cái số bạc « khổng lồ »
ấy, người mình không chế tạo
được vật gì, gọi là thu vớt lấy
một đồng, mà để cho người
Chết người Chết... mang đi
cả. Nếu cứ mỗi năm hao mất
phòng chừng 100 triệu, thì 10
năm, 20 năm mất biết bao
nhiều triệu! Mà nào phải dân
ta chỉ sống đến 10, hay 2, 3, 4
mươi năm, rồi không sống
nữa đâu! Trời còn để có đến
nay, thì còn chắc cùng với mặt
giời một giang hà sống mãi.

Khô vì người mình không
trông thấy cái số tiền ư triệu
ấy biến đi trước mắt, cho nên
không lấy làm tiếc, chẳng qua
là mỗi người tốn vài ba đồng
cơ, thấm vào đâu! Nhưng thứ
nghĩ: huyết trong thân thể ta, có
lại một nơi hao giờ đâu; nó
lưu hành khắp trong các bộ
phận, từ mạch huyết to, đến
mạch huyết tí ti, mạch nào
cũng phải đầy đủ cả, thì thân
thể mới mạnh khỏe mà sống
được. Nếu cơ mạch nào đứt
huyết tiết lậu ra ngoài, thì thân
thể chắc vì đó mà xanh xao,
rồi đến chết. Người ta thường
viết tại là huyết mạch, có
huyết mạch mới sống, thế mà
ta không quý huyết mạch của
ta. Hay thay!

Nay nhân năm hết, tết đến,
kỳ giả trông thấy đồng bào ta

VẬN-VĂN

Thơ ông Táo

Ba hồn đất sét vất ba ông!
Hay hiện xưa rày gọi Táo-công.
Đầu cui, lưng khum danh giá mới
Thiên nung, lửa đốt chóng nao lòng.
Miễn là có bếp cho no ấm,
Mọc kiêu trên gian nhà lạnh lùng.
Hôm, sớm nôi cơm gìn giữ kỹ,
Ấy là ơn đức của trời phong.

VAN AN

Naevén-Na-Nuim

Giận đời

Giận an cơm do hời cơm ai?
Giận mất gạo rồi lại điếc tai.
Giận kẻ giàu nhà nì dận tới
Giận hao mạch nước đưa nào xôi.
Giận người chỉ lối cho thàng mới,
Giận kẻ giầy mà khoe rước voi.
Giận hay gian hời không hết giận
Giận an cơm do hời cơm ai?

N. T. Q.

Vịnh hoa Sen

Danh giá nhà người hà phải hèn.
Vì sao lại ở dưới bùn đen?
Thơm tho đang gọi hoa quân-lữ,
Thanh bạch thua gì đóa thủy tiên.
Khai trẻ ngọc-sen đã nổi tiếng,
Lời già liên nhục hầy còn tên.
Đem nơi bùn đục bần không nhuộm
Góp hời Tỏa cao thấy dưng trần.

Luân-Nam

Còn ai là người hào tâm ???

Xin giúp nạn dân Thanh-hóa

BẢN BÁO KHAI SỰ

1. Các ngài mua bán nam, mà
đến nay chưa trả tiền xin gói
sính vật cho bản, quân để tiện
việc sổ-sách.

2. Các ngài mua bán ba tháng
đến nay đã quá hạn rồi, song bản
quan vẫn cứ gọi báo luôn, vâng
xin các ngài gọi thư cho bản
quan biết và gói tiền báo mua lại
mới cho luôn.

đưa nhau đem cái huyết mạch
ấy, mà bồi dưỡng cho ai, nên
bất giác thương tâm cho nên
kinh tế nước nhà, phải mạo
mọi kẻ qua ra đây thôi, chờ
không phải bán bóng lóng
đồng dãi.

Sau hết, có một điều kỳ giở
xin đồng bào ta chịu khó lưu
ý: là cuộc đời phải theo cái
công-lệ thống-qing, dịch sự,
không ai tự cấp cho mình đủ
cả mọi vật nhu yếu được.

Vậy mong đồng bào ta cũng
ra tay ăn làm như thiên hạ,
để khỏi hổ thẹn là một dân tộc
có ăn mà không làm, có hiếu-
hào mà không sinh-sản.

Ông Mạnh nói rằng: « Ngai
gắng sức làm như họ, thì cũng
có thể làm cho nước ngài trở
nên mới được ». Vậy là cứ
gắng sức đi!

Tô-von-Cai (Quí-nhơn)

VĂN-ĐỀ HIỆN-PHÁP

Lược-luận về văn-đề
hiện-pháp

(Tiếp theo)

II. — Phương-diện Quốc-dân
Đúng về phương-diện Quốc-dân
thời xét hai việc: vấn đề « trình độ »
và vấn đề « dân tộc ».

Dân ta ngu dốt, lấy hiện thời mà
nói thì còn thua kém dân các nước
văn-minh nhiều. Nhưng vì có gì mà
ngu dốt?

Những kẻ có lòng lo đến tiền đồ
quốc-dân, người thời nói vì kinh-tế
cơ-ua chần-bướng, người thời nói vì
giáo dục chưa chỉnh đốn, người thời
nói vì tục lệ chưa sửa đổi. Nói như
thế là chưa xét kỹ.

Tôi vẫn biết kinh-tế, giáo dục, tục
lệ đều là những việc trọng yếu trong
nước; tôi vẫn biết nước có nhiều
tiền mới gọi là giàu, nhiều nhân
tài, mới gọi là mạnh. Nhưng muốn
có nhiều tiền, nhiều nhân tài,
phải sắp đặt: mà muốn sắp đặt
thời phải có quyền. Quyền sắp đặt
trong nước tức là chính-trị. Thế
thời: kinh-tế, giáo dục, tục lệ, chỉ là
những « ngoại-dung » của sự phú
cường. Muốn chấn hưng kinh-tế,
cải-hiến giáo dục, sửa đổi tục lệ,
phải lo cải lương chính-trị trước.
Muốn một dân tộc ngu dốt trở nên
một dân tộc khôn ngoan, phải lo đổi
chánh thể chính-trị trước. Mà muốn có
chánh thể chính-trị phải lập
hiến pháp. Thế ta có thể nói rằng:
trình độ Quốc-dân ta hiện thời
thiệt là « hợp với sự tuất lập Hiến
pháp vậy ».

Xét lịch sử thế giới đã rõ. Phải
dạy tân Nhât, muốn duy-tân, trước
tiên phải đánh đổ chính-phủ Mạc-
phủ. Phải cách mạng Tân muốn tập
dân quốc-trước tiên phải đổi chánh
phủ Thanh. Nước Pháp được giàu
mạnh là vì nhân tài nhiều, kỹ nghệ
thương mại thịnh: nhân tài được
nhiều, kỹ nghệ thương mại được
thịnh, là sự sinh hoạt được tự-do.
Một dân tộc cũng một nước, thì
chúng một hiến pháp, là lẽ tự nhiên.
Nhưng nhiều khi không được như
thế. Nói về xứ ta thì sự ấy lại khó
khăn lắm.

Ở xứ ta hiện nay có ba ý tưởng.
Có phái ủng hộ liên-tiếp cả năm xứ
Đông-đương làm một nước liên
bang. Có phái ủng hộ liên hiệp
Trung, Nam, Bắc kỳ trở lại làm một nước.
Lại có phái muốn biết xin một hiến
pháp riêng cho Trung kỳ.

Theo công lý mà bảo, liên hiệp
Trung Nam Bắc kỳ làm một nước là
phải. Nhưng lấy hiện thời mà xét,
và nếu muốn ý tưởng có thể thực
hành, thời chỉ giải quyết vấn đề
hiến pháp cho một mình Trung kỳ
mới có lẽ được.

Ông Nghị-trưởng viện Nhân-dân đại
biểu Trung kỳ thỉnh cầu Hiến pháp
là cũng chỉ thỉnh cầu được cho một
mình Trung kỳ. Quan Toàn-Quyền
lời thuận tình là cũng tỏ riêng cho
Trung kỳ. Thế thời ta có thể nói
rằng: hiện nay, dân Trung kỳ xin
lập Hiến pháp.

(Còn nữa)

Tinh-tiến

TẠP-LOẠI

Văn đề ngôn luận
(Tiếp theo)

IV. — Thể lệ của một đạo luật
ngôn luận.

Thường thường một đạo luật
ngôn luận phải định về năm chương
này: nhà-in và hàng sách, sách và
báo chí, việc dân viết thư và rải hoặc
hán giấy ngoài đường, tội phạm
làm báo và viết sách, việc truy-vấn
và tố tụng.

T lệ lệ đạo-luật thi hành bên Pháp
ngày 29 Juillet 1881 và đạo sắc-lệnh
thi hành trong các xứ bảo-hộ Đông
Dương ngày 1 Octobre 1927 (1) đại
khải như thế. Phần nhiều các đạo
luật của các nước cũng tựa tựa như
thế.

A) Nói về nhà-in và hàng sách. —
Nhà-in và hàng sách lúc xưa không
được tự-do chánh-phủ thường dùng
những thủ đoạn để phòng đề ngăn
trở. Bởi thế, trong các nước văn
minh ngày nay, luật ngôn luận cho
nhà-in và hàng sách được tự-do,
nghĩa là đủ tư cách như các môn
buôn khác. Chánh-phủ chỉ còn giữ
được đôi ba chút quyền kiểm-sát
như: bắt đề tên và nơi ở của chủ
nhiệm nhà-in trên bản-in, ký-án
bản in trước (hoặc đăng thời) khi
phát hành, v. v.

B) Nói về sách và báo-chí. — Sách
khác báo chí. Sách ăn-hành không
có tài hạn, báo chí thời có. Theo luật
các nước văn minh ngày nay, sách
xuất bản không phải trình duyệt
trước. Báo chí vì xuất bản có kỳ hạn,
nên phải khai báo trước; khai báo
trước ng ta là báo cáo trước cho
chính-phủ biết chờ không phải xin
phép. Đó là nói về sách và báo chí
viết bằng chữ bản quốc (Pháp). Sách
học báo chí viết bằng chữ ngoại
quốc (chữ quốc ngữ ta cũng vào
hạng này) thời không được tự-do,
chính-phủ có quyền cấm không
cho bản in: làm cách ấy để giữ sự
trì-vấn trong nước.

C) Nói về việc dân gởi thư và rải
loạt bản giấy ngoài đường. — Người
ta muốn có đóng một việc gì thường
in giấy đem rải ngoài đường hay dán
vào những chỗ đông người. Làm
như thế có thể tổn hại những nơi
công cộng. Bởi thế, luật ngôn luận
cho chánh-phủ được quyền lựa
những nơi công cộng quan-trọng
để cấm không cho dân yết thị.

Tương các nước văn-minh, thỉnh
linh muốn in giấy rải ra đường để
có đồng thời không phải trình duyệt
trước. Nếu muốn làm nghề bán giấy,
như bán sách, b n báo, giữa đường,
tuy không phải xin phép, nhưng
cũng phải khai trình trước. Chánh
phủ làm như thế là có ý giữ đôi ba
chút quyền kiểm-sát, như đối với
báo chí, đã nói trên kia.

D) Nói về tội phạm làm báo hay
viết sách. — Trong ba chương trên
kia, luật có ý giữ cho quyền hành
chính đối ba thủ đoạn đề-phòng
lặt vặt; chương thứ tư này mới
thiệt là công việc của quyền tư
pháp. Nói về tội phạm, nên phân
biệt ba hạng: tội phạm đối với
toàn thể quốc gia, như xúi làm loạn,
xúi nhục nung kẻ căn quyền v. v.;
tội phạm đối với tư-nhân trong
nước, và tội phạm đối với người
ngoại quốc, như ngăn trở sự ngoại
giáo, xúi nhục vua chúa các nước
đồng-minh, v. v. Chương này nói
về cách trừng phạt các tội phạm ấy.

Viện Nhân-dân đại- biểu Trung-Kỳ

Bức thư của ông Nghị-trưởng gửi
quan Khâm-sứ.

Hầm quan Khâm-sứ,

Trong mấy tháng đây, tôi nhận
được rất nhiều thư ở mọi nơi tỉnh
Quảng-nam gửi đến, phản nán về
nội trộm cướp hoành hành ở chốn
thôn quê. Vậy tôi xin thay mặt dân
tỉnh ấy mà trình quan lớn những
việc sau này:

Ở miền Hòa-vang, Điện-bán, Duy-
xuyến, trộm cướp khắp nơi, nhất là
trộm trâu trộm bò. Luật An-nam thì
cấm làm thịt trâu, mà ở các chợ
như Trà-Kiến, La-tháp và Bảo-an v.
v. vẫn thấy bán thịt trâu, vậy có
thể đoán rằng quân đạo kiếp bắt
trâu rồi làm thịt bán cho mất tang
tiệt.

Ở Phủ Thăng-bình, về miền
Phước-hà, An-lý và An-thái, trộm
cướp tự-do hoành hành. Một vài
tên như Giảng và Tích đã bị bắt và
đã xươg nhiều tên đồng đảng.

Ở Tiên-phước có mấy tên bộm
vượt ngục ra, nay thường rình ở
quanh làng Tân-an, để đánh và cướp
dựt của khách qua đường. Mới rồi
Lý-trưởng Tân-an báo với huyện
rằng y có thấy các bộm ấy đi qua
chợ, nhưng lờn bắt mà không được.
Sau bọn này thu oán nên trộm cướp
ở chung quanh đó lại dữ dội hơn
thường.

Ngày 23 tháng 10, hai tên phu
càng ở làng Phú-lâm đi qua đường
Tân-an, khi vào một nhà hàng dọc
đường để nghỉ ngơi và uống nước,
thì bị bọn kẻ trộm nó đánh và lấy
hết đồ, kêu van đến cứu mà dân
làng chẳng ai ra cả. Việc này đã
trình huyện, hiện nay đương tra xét.

Ngày 28 tháng ấy, ở làng Phú-
nhân, tổng Đông-việt, một toán kẻ
cướp vào nhà một người tên là
Ta-xin, cướp được một món tiền to
và các đồ nữ-trang. Hiện quan Đồn
và Cầu-quán ở huyện đương cho
đi tra cứu.

Những việc ấy là kể sơ lược, để
quan lớn hiểu rằng hiện nay ở tỉnh
Quảng-Nam trộm cướp nhiều lắm,
và chúng nó bước chân đến đâu thì
nhân dân khổn khổ, ngậm đắng
nuốt cay.

Bởi vậy, tôi xin thay mặt nhân-
dân, trình bày cùng quan lớn cái
tình-trạng nguy-m hiểm ấy, mong rằng
quan lớn sẽ sức cho các phủ huyện
phải hết sức mà trừ nã bọn hung-
dô và tìm phương-sách trừ diệt
những sự rối-loạn ấy cho nhân dân
được an-cư lạc-nghịep.

Xin kính,
Nghị-trưởng kỳ lên
(Dịch theo bản pháp-văn)

E) Nói về việc truy-vấn và tố
tụng. — Truy-vấn là tìm những
người chịu trách nhiệm phạm
tội. Trong một tờ báo có
người chủ-nhiệm, người quản
lý, người biên-tập, v. v. Như tờ
báo ấy mắc phải tội phạm, thời có
khi hết cả các người ấy phải cajú,
có khi chỉ một người phải chịu.

Tố-tụng là luy-tội ở tòa án. Vì
có nhiều hạng tòa án, nên phải biết
chứn tội ở tòa án nào. Theo luật
ngôn luận pháp, có tội phải xét ở
tòa đại-bình, có tội phải xét ở tòa
trừng-trị, có tội phải xét ở tòa vi
chính

(Còn nữa)

T. D. N.

Willard